

**ỦY BAN NHÂN NHÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~3224~~/UBND-NN&MT

Đắk Lắk, ngày 24 tháng 4 năm 2019

V/v triển khai thực hiện Thông báo
số 14/TB-VPCP, ngày 08/01/2019
của Văn phòng Chính phủ.

Kính gửi:

- Các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Lao động, Thương binh và Xã hội;
- Công an tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Ngày 08/4/2019, UBND tỉnh nhận được Công văn số 927/SNN-KHTC ngày 05/4/2019 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, về việc đề nghị triển khai thực hiện Thông báo số 14/TB-VPCP, ngày 08/01/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc Thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại Hội nghị “Giải pháp ổn định dân di cư tự do trên địa bàn cả nước và quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường tại Tây Nguyên”; Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

1. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, các Sở, ngành có liên quan thực hiện lồng ghép nguồn vốn các Chương trình, dự án hiện có trên địa bàn với nguồn vốn chương trình bố trí dân cư để thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, sớm ổn định đời sống, sản xuất cho người dân di cư tự do;

- Tăng cường công tác khuyến nông, khuyến lâm tại các điểm bố trí dân cư, xây dựng các mô hình chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ, ứng dụng các biện pháp canh tác bền vững, thâm canh, tăng vụ, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm;

- Theo dõi, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện các dự án bố trí ổn định dân cư trên địa bàn tỉnh; thường xuyên cập nhật, tổng hợp, báo cáo tình hình dân di cư tự do trên địa bàn tỉnh;

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 30/01/2018 của UBND tỉnh về tăng cường quản lý đất đai có nguồn gốc từ nông trường, lâm trường đối với các nội dung thuộc trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh, bổ sung các dự án ổn định dân di cư tự do vào quy

hoạch, kế hoạch sử dụng đất của cấp huyện trên địa bàn tỉnh; tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo UBND cấp huyện tăng cường công tác quản lý đất đai có nguồn gốc nông, lâm trường quốc doanh bàn giao về địa phương quản lý sau khi sắp xếp theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ;

- Phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, xây dựng phương án sử dụng đất đối với diện tích đất bàn giao về địa phương quản lý, trong đó, ưu tiên bố trí đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số không có đất hoặc thiếu đất và dân di cư tự do trong vùng dự án đã được phê duyệt, giảm thiểu việc lấn chiếm đất đai, phá rừng lấy đất sản xuất;

- Hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố (Chủ dự án) có dự án sắp xếp dân cư lập thủ tục chuyển đổi quỹ đất theo quy hoạch, Kế hoạch để giải quyết đất ở và đất sản xuất cho dân cư nằm trong dự án được phê duyệt;

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan cung cấp hồ sơ địa chính của các Công ty TNHH MTV, Công ty TNHH HTV cho cơ quan quản lý chuyên ngành về lâm nghiệp để hoàn thiện hồ sơ giao rừng, cho thuê rừng theo phương án sử dụng đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, các Sở, ngành và đơn vị có liên quan xây dựng phương án sử dụng quỹ đất các Công ty lâm nghiệp bàn giao cho địa phương quản lý, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Thông tư số 07/2015/TT-BTNMT ngày 26/2/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; đồng thời hướng dẫn, triển khai bàn giao, đóng mốc ranh giới phần diện tích của các Công ty lâm nghiệp giữ lại theo Phương án đã được phê duyệt, không để xảy ra tái lấn chiếm, tranh chấp.

3. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn, các Sở, ngành, đơn vị có liên quan tiếp tục rà soát, huy động các nguồn lực, xây dựng kế hoạch bố trí vốn, cần tập trung giải quyết dứt điểm các dự án đang triển khai đảm bảo chất lượng và hiệu quả, ưu tiên các dự án đã gần hoàn thành, vùng đặc biệt khó khăn để di dời, bố trí các hộ dân vào các điểm dân cư theo quy hoạch;

- Chủ trì, phối hợp với Sở, ngành, đơn vị có liên quan thực hiện việc lồng ghép nguồn vốn từ các chương trình, dự án hiện có trên địa bàn tỉnh;

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường công tác kiểm tra, quản lý Nhà nước, giám sát việc thực hiện các dự án trên địa bàn đảm bảo đúng quy định; đồng thời, rà soát tổng hợp, đề xuất, lập mới các dự án bố trí ổn định dân cư, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Bộ Kế hoạch và Đầu tư đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

4. Giao Sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và PTNT rà soát tình hình thực hiện vốn sự nghiệp kinh tế, cân đối và đề xuất phân bổ vốn hàng năm cho các Dự án thuộc Chương trình bố trí dân cư;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và PTNT tham mưu UBND tỉnh phân bổ nguồn vốn để thực hiện công tác khoán, bảo vệ, khoanh nuôi tái sinh và trồng rừng theo Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ về cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2020.

5. Giao Sở Lao động Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Sở, ngành, đơn vị có liên quan thực hiện lồng ghép Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo, Chương trình đào tạo nghề và các chính sách an sinh xã hội... để hỗ trợ thực hiện các dự án bố trí ổn định dân di cư tự do nhằm phát triển sản xuất, ổn định đời sống lâu dài cho người dân trong vùng dự án.

6. Giao Công an tỉnh:

- Chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ, Công an các huyện, thị xã, thành phố tập trung nắm bắt tình hình, chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện, đấu tranh ngăn chặn, vô hiệu hoá âm mưu, hoạt động tuyên truyền, xuyên tạc, lôi kéo, kích động người dân di cư tự do xâm phạm an ninh quốc gia; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định về quản lý rừng, huỷ hoại rừng, huỷ hoại tài sản, thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng...; phối hợp giải quyết các vụ việc phức tạp, nhạy cảm về an ninh trật tự liên quan đến dân di cư tự do ngay tại cơ sở, góp phần bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, nhất là địa bàn vùng biên giới, vùng sâu, vùng xa, địa bàn tập trung đông người dân di cư tự do;

- Chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ, Công an cấp huyện, Công an cấp xã tích cực thu thập, xác minh thông tin, tài liệu, hoàn thiện hồ sơ để cấp hộ khẩu, đăng ký tạm trú cho các hộ dân di cư tự do đủ điều kiện theo quy định; phối hợp với các cơ quan chức năng tại địa phương tăng cường quản lý địa bàn, quản lý dân cư, tuyên truyền, phổ biến giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật cho người dân, hạn chế tối đa tình trạng dân di cư tự do theo hình thức nội huyện, nội tỉnh và từ các tỉnh khác đến;

- Tích cực phối hợp với các ngành chức năng rà soát, xác minh, tham mưu cho chính quyền các cấp chỉ đạo, giải quyết ổn định, dứt điểm các vụ tranh chấp, khiếu kiện phức tạp, kéo dài liên quan đến đất đai, nhất là đất có nguồn gốc là đất rừng, đất có nguồn gốc từ các nông, lâm trường, kiên quyết không để phát sinh phức tạp, hình thành “điểm nóng” về an ninh nông thôn.

7. Giao các Sở, ban, ngành có liên quan: căn cứ chức năng nhiệm vụ, có trách nhiệm phối hợp, xây dựng kế hoạch thực hiện lồng ghép với các dự án bố trí, sắp xếp ổn định dân cư trên địa bàn tỉnh.

8. Giao Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm Chỉ thị số 39/2004/CT-TTg ngày 12/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ về một số chủ trương, giải pháp tiếp tục giải quyết tình trạng dân di cư tự do; Thông báo số 288/TB-VPCP ngày 10/8/2018 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trương Hòa Bình tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Đắk Lắk về thực trạng và giải pháp ổn định dân di cư tự do;

Thông báo số 14/TB-VPCP, ngày 08/01/2019 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại Hội nghị “Giải pháp ổn định dân di cư tự do trên địa bàn cả nước và quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường tại Tây Nguyên”;

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân chấp hành nghiêm chỉnh các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác bố trí dân cư; đồng thời, tích cực tuyên truyền giáo dục về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng, đặc biệt là đội ngũ cán bộ chính quyền cơ sở, các Công ty nông, lâm nghiệp và trực tiếp đến người dân;

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể tại địa phương giám sát và vận động các đoàn viên, hội viên, người dân trong việc thực hiện tuân thủ pháp luật, phát triển sản xuất, nâng cao đời sống, giảm nghèo và không nghe theo các luận điệu lôi kéo, kích động di cư tự do của các phần tử xấu, làm mất trật tự an toàn xã hội;

- Kiên quyết xử lý, giải quyết triệt để đối với các đối tượng cố tình vi phạm chặt phá rừng, lấn chiếm đất rừng, xâm canh, mua bán sang nhượng đất đai trái pháp luật; đồng thời, phối hợp với các đơn vị liên quan tập trung giải quyết tranh chấp, khiếu kiện kéo dài về đất đai;

- Chịu trách nhiệm với các cấp có thẩm quyền nếu tiếp tục để xảy ra khiếu nại, vi phạm trong quản lý, sử dụng đất đai, nhất là đất đai có nguồn gốc từ các nông, lâm trường;

- Tăng cường công tác chỉ đạo, nắm bắt địa bàn, thường xuyên theo dõi, tổng hợp báo cáo tình hình dân di cư tự do. Chỉ đạo UBND cấp xã và các chủ rừng tăng cường quản lý địa bàn, quản lý dân cư, quản lý rừng, bám sát, nắm chắc tình hình biến động dân cư;

- Chỉ đạo lực lượng Công an (huyện, xã) tăng cường quản lý địa bàn, quản lý dân cư, khẩn trương xác minh, hoàn thiện hồ sơ, thực hiện việc nhập hộ khẩu, đăng ký tạm trú, thường trú cho các hộ dân di cư tự do, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân sinh sống và hưởng thụ các chính sách về an sinh xã hội;

- Kiên quyết không để dân di cư tự do đến trên địa bàn các xã, có biện pháp xử lý, ngăn chặn kịp thời; đồng thời, tiến hành thống kê, có danh sách, phân loại đối tượng (nội huyện, nội tỉnh, ngoại tỉnh) và xác định rõ hình thức chuyển cư đến địa bàn, xử lý theo thẩm quyền gắn trách nhiệm của chính quyền địa phương, cụ thể như sau:

+ Đối với dân di cư nội tỉnh: chỉ đạo cơ quan công an xác minh, xác định địa bàn cụ thể của dân đến: họ tên, thành phần dân tộc, thời gian chuyển cư đến (lập danh sách cụ thể); đồng thời, gửi cho UBND các huyện có dân đi để có cơ sở phối hợp kịp thời, kiên quyết đưa bà con trở về nơi ở cũ để ổn định đời sống, sản xuất.

+ Đối với dân di cư tự do ngoại tỉnh: chỉ đạo các cơ quan liên quan xác minh, lập danh sách cụ thể (như dân di cư tự do nội tỉnh), có báo cáo cụ thể gửi UBND

huyện của tỉnh có dân di cư đi để kịp thời phối hợp giải quyết; đồng thời, gửi báo cáo về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh có văn bản gửi UBND các tỉnh có dân di cư đi để phối hợp, có sự chỉ đạo giải quyết theo Chỉ thị số 39/2004/CT-TTg ngày 12/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đối với những huyện có dự án bố trí, sắp xếp ổn định dân cư tiếp tục rà soát, xây dựng kế hoạch và khẩn trương xây dựng phương án di dời các hộ dân sinh sống phân tán, rải rác tại các địa phương và những hộ dân đang sinh sống trong các khu rừng đặc dụng, rừng phòng hộ vào các điểm dân cư theo quy hoạch;

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các Sở, ban, ngành có liên quan thực hiện chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo quy hoạch, kế hoạch của dự án để giao đất ở, đất sản xuất cho hộ dân di cư tự do trong vùng dự án; việc bố trí đất ở, đất sản xuất phải được rà soát, điều chỉnh, phê duyệt gắn với quy hoạch xây dựng nông thôn mới của các địa phương;

- Thực hiện lồng ghép nguồn vốn từ các Chương trình, dự án trên địa bàn với Chương trình bố trí dân cư để thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, ổn định đời sống, sản xuất cho người dân, an tâm ổn định cuộc sống lâu dài; chủ động rà soát, tổng hợp danh mục kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển sản xuất trên địa bàn các xã có dân di cư tự do, gửi về Trung tâm Xúc tiến đầu tư - Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, bổ sung danh mục kêu gọi đầu tư theo quy định;

- Tập trung chỉ đạo tổ chức lại sản xuất, phát triển trang trại, Tổ hợp tác và Hợp tác xã; tăng cường công tác khuyến nông, khuyến lâm tại các điểm bố trí dân cư, xây dựng các mô hình chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ...; khuyến khích và thu hút các doanh nghiệp liên kết với người dân để sản xuất gắn với chế biến, tiêu thụ sản phẩm và đầu tư phát triển hạ tầng tại các dự án bố trí dân cư.

Nhận được Công văn này, Thủ trưởng các đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

Nơi nhận

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Các phòng: KT, TH, NN&MT;
- Lưu: VT, NN&MT (Đg-30b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Y Giang Gry Niê Knong